

Số: 63 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2022

**THÔNG BÁO****Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính****Tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi  
05 dự án đường bộ cao tốc trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV**

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ theo hình thức trực tuyến về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi 05 dự án đường bộ cao tốc trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV (gồm các dự án: Đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội, Đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, Đường cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu). Cùng dự họp tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có các Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và lãnh đạo các bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ và Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - TEDI (CTCP). Tại điểm cầu các địa phương (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Khánh Hòa, Đắk Lắk) có các đồng chí Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và đại diện các sở, ngành liên quan.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước về 05 dự án, ý kiến phát biểu của Bí thư, Chủ tịch các Tỉnh, Thành phố, các bộ, ngành dự họp và các Phó Thủ tướng, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã kết luận như sau:

1. Hoan nghênh Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương liên quan đã chủ động lập, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi 05 dự án quan trọng quốc gia để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV. Đây là các dự án rất cần thiết, góp phần đạt mục tiêu hoàn thành 5.000 km đường bộ cao tốc vào năm 2030 theo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 đã được Đại hội đảng lần thứ XIII thông qua. Rút kinh nghiệm từ quá trình triển khai hệ thống đường cao tốc trong thời gian qua, để đạt được mục tiêu này quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, xác định trọng tâm, trọng điểm, tổ chức thực hiện phải khoa học, hợp lý, hiệu quả.

2. Về nguồn vốn cho các dự án: ngoài nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí và nguồn vốn từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã dự kiến bố trí cho 03 dự án trong Chương

trình, ưu tiên bố trí từ nguồn vốn trong nước nguồn ngân sách trung ương chưa báo cáo cấp có thẩm quyền về danh mục dự án cụ thể theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1068/VPCP-KTTH ngày 18/2/2022 của Văn phòng Chính phủ.

Việc bố trí vốn cho các dự án trên nguyên tắc Ngân sách Trung ương 50%, Ngân sách địa phương 50%. Riêng các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh Long An thuộc Dự án đường vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân tỉnh Long An cần nhắc thêm tỷ lệ vốn trung ương hỗ trợ 50% hay 75% đối với đoạn tuyến đi qua tỉnh Long An. Đồng thời, yêu cầu việc bố trí vốn phải tập trung, bảo đảm hoàn thành các dự án trong nhiệm kỳ; đồng thời rà soát kỹ tiến độ thi công để bảo đảm tiến độ giải ngân và các địa phương phải cam kết giải ngân được thì mới bố trí đủ vốn.

Giao Phó Thủ tướng Lê Minh Khái chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan thực hiện bố trí đủ vốn triển khai 05 dự án nêu trên và cam kết hoàn thành trong nhiệm kỳ 2021 - 2025.

3. Về giao chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền: Yêu cầu thực hiện phân cấp tối đa cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo đúng Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội để triển khai đầu tư các dự án thành phần trên địa bàn. Bộ Giao thông vận tải và các địa phương thống nhất phạm vi các dự án thành phần để bảo đảm yêu cầu kỹ thuật của các công trình, thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Yêu cầu các địa phương phải có cam kết thực hiện nhiệm vụ là chủ đầu tư (đối với dự án đầu tư công) và cơ quan có thẩm quyền (đối với dự án PPP), không để chậm tiến độ hoặc phải điều chỉnh nhiệm vụ chi ngân sách.

4. Về hình thức đầu tư 03 dự án trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: thống nhất thực hiện đầu tư công như đề nghị của Bộ Giao thông vận tải và các địa phương liên quan do Chính phủ đã trình Quốc hội đưa vào Chương trình. Giao Bộ Giao thông vận tải đánh giá kỹ tác động của các dự án này đối với các dự án đã triển khai trong khu vực, bảo đảm ổn định chính sách, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư. Đồng thời, nghiên cứu kỹ hướng tuyến (phần đầu thẳng nhất có thể trên nguyên tắc qua sông xây cầu, qua núi đào hầm, qua đồng ruộng thì lấp đất, lấp cát), không bám sát đường quốc lộ để tạo không gian phát triển mới; quy mô phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn đường cao tốc với ít nhất 04 làn xe và vận tốc ít nhất 80 km/giờ.

5. Về cơ chế, chính sách: đề xuất thực hiện các cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội đối với các dự án trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, kiến nghị Bộ Chính trị, Quốc hội cho phép áp dụng các cơ chế tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 và một số cơ chế, chính sách khác vượt thẩm quyền của Chính phủ để triển khai đối với Dự án đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô và Dự án đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Về cơ quan báo cáo Bộ Chính trị, trình Quốc hội:

- Đối với Dự án đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô: Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hà Nội báo cáo Bộ Chính trị; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thay mặt Chính phủ trình Quốc hội.

- Đối với Dự án đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh: Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Bộ Chính trị; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thay mặt Chính phủ trình Quốc hội.

- Đối với Đường cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Đường cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu: Ban cán sự Bộ Giao thông vận tải báo cáo Bộ Chính trị; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thay mặt Chính phủ trình Quốc hội.

Yêu cầu các cơ quan nêu trên bám sát lịch làm việc của Bộ Chính trị và Quốc hội để bảo đảm tiến độ, chất lượng Báo cáo, Tờ trình.

#### 7. Về tiến độ thẩm định, trình Chính phủ, Bộ Chính trị, Quốc hội:

Yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định nhà nước) khẩn trương hoàn thành Báo cáo thẩm định 2 dự án đường Vành đai, trình Chính phủ tại kỳ họp Chính phủ tháng 02/2022 (ngày 03/3/2022). Đối với 3 dự án còn lại, bảo đảm báo cáo Chính phủ trước ngày 13/3/2022 để trình cấp có thẩm quyền. Bộ Giao thông vận tải thành lập Tổ công tác để phối hợp với Hội đồng thẩm định nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thành các thủ tục bảo đảm tiến độ.

Giao Phó Thủ tướng Lê Văn Thành chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương liên quan để bảo đảm tiến độ, kỹ thuật và giải quyết vướng mắc khác khi lập và triển khai các dự án.

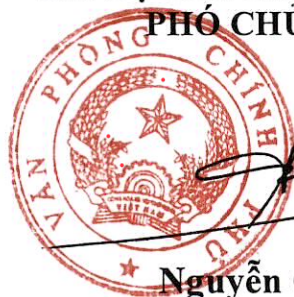
8. Đối với nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao cho Bộ Giao thông vận tải (304.000 tỷ đồng): giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát lại, bảo đảm các nguồn vốn được đầu tư tập trung cho các công trình trọng điểm quốc gia, của ngành, tránh bố trí dàn trải, manh mún, chia cắt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/3/2022.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: GTVT, KH&ĐT, TC, TP, XD, TN&MT;
- UBND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Khánh Hòa, Đắk Lắk;
- Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các vụ: KTTH, TKBT, QHĐP, TH, PL, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (2). Ha 9

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Cao Lục**